

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **Lê Thanh Vân**

2/ Bà **Hoàng Thị Thơ**

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Nhanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Văn Minh**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Trung H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trung H; sinh ngày 06 tháng 3 năm 1995, tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: không; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giam ngày 07/8/2019, áp dụng biện pháp cho bảo lãnh ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/6/2019, Nguyễn Trung H và Võ Sơn H1, sinh 1999 cùng một số người bạn đến quán “Đồng quê” địa chỉ ấp B, xã P, huyện T để uống bia và hát karaoke. Tại quán, H1 gặp Đặng Thanh L cũng đang uống bia và hát karaoke tại đây, nên H1 mời L vào phòng để giao lưu, do H1 và L là bạn bè. Lúc

này giữa H và L xảy ra mâu thuẫn và được mọi người can ngăn nên L bỏ đi về. Đến khoảng 0 giờ ngày 04/6/2019, khi về đến chòi nuôi tôm, L nhắn tin vào điện thoại của H1 với nội dung “*Mày kêu thằng H xuống để đánh tay đôi*”. Sau khi nhận được tin nhắn của L, H1 nói cho H biết nội dung trên, nên H kêu H1 dẫn H xuống để gặp và nói chuyện với L. Khi H chờ H1 về đến nhà của H thì H vào nhà lấy con dao tự chế dài 80cm lưỡi bằng sắt rồi cùng với H1 đến để gặp L. Tại đây hai bên có cự cãi nhau, H dùng dao chém vào trán của L gây thương tích. Thấy vậy, H1 can ngăn nên tất cả bỏ về nhà, riêng L được gia đình đưa đi bệnh viện điều trị thương tích.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 950/CN ngày 07/6/2019 của Trung tâm y tế huyện T đã xác định tình trạng thương tích của bị hại L cụ thể như sau: Vết thương mặt ngoài cung mày phải dài 4cm đã khâu, vết thương mũi trái dài 1.5cm đã khâu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/2019/TgT ngày 02/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đã kết luận sức khỏe của anh L bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao tự chế dài 80cm lưỡi bằng sắt.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra anh L và bị cáo cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường với số tiền là 57.000.000 đồng. Đến nay bị cáo và gia đình đã thực hiện xong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

- Các Điều 329; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 07 tháng 8 năm 2019 đến ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02-12-2019 bị cáo Nguyễn Trung H có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng hiện đang phải điều trị để giải độc vì uống thuốc diệt cỏ, sức khỏe yếu nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo để có điều kiện lao động giúp gia đình khắc phục hậu quả vụ án.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt là có lợi cho bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ, không đủ điều kiện để được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm, không cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 02/6/2019, do bức tức từ việc gây cãi giữa bị cáo và bị hại, sau đó bị hại còn thách thức đánh nhau nên bị cáo kêu H1 dẫn đi gặp và nói chuyện với L. Khi H chở H1 về đến nhà của H thì H vào nhà lấy con dao tự chế dài 80cm lưỡi bằng sắt cùng với H1 đến để gặp L. Tại đây hai bên có cự cãi nhau, H dùng dao chém vào trán của L gây thương tích, H1 can ngăn nên bị cáo và H1 bỏ về nhà, riêng L được gia đình đưa đi bệnh viện điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/2019/TgT ngày 02/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đã kết luận sức khỏe của anh L bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, bị cáo ý thức được sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, được pháp luật bảo vệ, thế nhưng chỉ vì nóng giận, bức tức vì chút mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém bị hại gây thương tật cho nạn nhân với tỉ lệ tương tật lên đến 13%, với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, trừng trị.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, nhân thân, đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là cần thiết để răn đe, phù hợp pháp luật, và có lợi cho bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ.

Về việc bị cáo cho rằng đang phải điều trị giải độc thuốc diệt cỏ, sức khỏe yếu nên xin hưởng án treo, xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, không đáng kể mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên yêu cầu này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bồi các lễ trên;

- Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

- Các Điều 329; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 07 tháng 8 năm 2019 đến ngày 31 tháng 10 năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện T, tỉnh TG;
- VKSND huyện T, tỉnh TG;
- Công an huyện T, tỉnh TG;
- THADS huyện T, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng